

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI



Solid partners, flexible solutions

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO HÀNG

GÓI THẦU

CUNG CẤP THIẾT BỊ MẠNG VÀ BẢO MẬT

2020



Hà Nội, Ngày 16 tháng 09 năm 2020

THƯ MỜI

Kính gửi: QUÝ CÔNG TY

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội có nhu cầu tổ chức chào hàng cho gói thầu “Cung cấp thiết bị mạng và bảo mật cho trung tâm dữ liệu SHB”, trân trọng kính mời Quý Công ty tham dự chào hàng cung cấp các thiết bị cho gói thầu nêu trên.

Quý Công ty có thể tìm hiểu thêm các thông tin cần thiết trong Hồ sơ yêu cầu chào hàng kèm theo.

Hồ sơ chào hàng phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm Mua sắm, Toà nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội trước 15h ngày 30...tháng 09 năm 2020.

Người liên hệ: Mr Nguyễn Anh Dũng, Điện thoại 0438223838 máy lẻ 2929, ĐD: 0976365688.

Trân trọng./.

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Thu Hà

PHẦN I: CÁC YÊU CẦU CHUNG

I. Yêu cầu về Hồ sơ chào hàng:

Hồ sơ chào hàng phải được lập thành 03 bộ (01 bộ gốc + 02 bộ sao), đóng quyển, dán kín có niêm phong, bên ngoài ghi rõ Hồ sơ chào hàng gói thầu “Cung cấp thiết bị mạng và bảo mật cho trung tâm dữ liệu SHB” và được gửi tới đúng địa điểm trước thời gian quy định trong hồ sơ yêu cầu chào hàng.

Hồ sơ chào hàng phải bao gồm các giấy tờ, tài liệu và đáp ứng các yêu cầu sau:

* Yêu cầu về thương mại :

1. Bản sao Giấy phép đăng ký kinh doanh hợp lệ;
2. Đơn chào hàng: Phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty hoặc người được ủy quyền (Có giấy ủy quyền kèm theo) ;
3. Bảng chào giá chi tiết (Ghi rõ tên nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa, chào đầy đủ số lượng, chủng loại, giá trước VAT, giá sau VAT...) theo mẫu tại Phần II Mục 1-điểm c của hồ sơ yêu cầu;
4. Đơn giá được tính bằng tiền Việt Nam đồng.
5. Hiệu lực của Hồ sơ chào hàng tối thiểu 60 ngày kể từ thời điểm 30./09/2020;
6. Thư giảm giá gói thầu (nếu có)
7. Cam kết chấp nhận yêu cầu về điều kiện tài chính thương mại, kỹ thuật chất lượng, bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật nêu tại Mục 1, 2, 3-Phần II của Hồ sơ yêu cầu chào hàng.

* Yêu cầu về kỹ thuật, năng lực, kinh nghiệm:

1. Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong việc cung cấp, triển khai, tích hợp các hệ thống CNTT trọng yếu của ngân hàng (hệ thống mạng lõi, hệ thống firewall).
2. Nhà thầu liệt kê danh sách các hợp đồng tiêu biểu đã cung cấp thiết bị mạng và bảo mật từ năm 2015 đến nay (ghi rõ các thông tin về số hợp đồng, ngày tháng HĐ, nội dung hợp đồng, giá trị hợp đồng, tên chủ đầu tư);
3. Nhà thầu cung cấp ít nhất 02 hợp đồng (bản sao y công chứng) tương tự về việc cung cấp thiết bị mạng và bảo mật cho các tổ chức tín dụng có giá trị không thấp hơn 2 tỷ đồng;
4. Có thư hỗ trợ của hãng để đảm bảo sản phẩm chào giá là hàng chính hãng và được sự hỗ trợ của hãng trong quá trình bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật;
5. Nhà thầu cung cấp danh sách đội ngũ cán bộ kỹ thuật trong đó có ít nhất 3 cán bộ kỹ thuật có chứng chỉ liên quan đến lĩnh vực bảo mật (CCNA, CCNP...) kèm theo hợp đồng lao động và chứng từ đóng bảo hiểm cho 3 cán bộ kỹ thuật.

1800
NGÂN
HÀNG M
GỒN
TIEM

6. Nhà thầu cung cấp báo cáo tài chính kiểm toán hoặc bản nộp qua cổng thông tin thuế điện tử của năm 2019 đảm bảo doanh thu trên 10 tỷ đồng, lợi nhuận trên 100 triệu đồng.

II. Thời gian và địa điểm nộp Hồ sơ chào hàng :

Thời gian: trước 15h ngày 30/09 /2020

Địa điểm: Trung tâm Mua sắm, Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Liên hệ Mr Nguyễn Anh Dũng, Điện thoại 0438223838 máy lẻ 2929, DĐ: 0976365688). Mọi Hồ sơ chào hàng gửi tới sau thời điểm nêu trên đều không có giá trị.

PHẦN II: YÊU CẦU CỤ THỂ

1- Yêu cầu đối với hàng hóa: Hàng hóa cung cấp phải đảm bảo các yêu cầu như sau:

a. Về phạm vi cung cấp:

ST T	Mã sản phẩm	Mô tả sản phẩm	Số lượng
		Nexus 48 cổng RJ45 1G	
1	N9K-C9348GC-FXP	Nexus 9300 with 48p 100M/1GT, 4p 10/25G & 2p 40/100G QSFP28	4
1.1	NXOS-9.3.3	Nexus 9500, 9300, 3000 Base NX-OS Software Rel 9.3.3	4
1.2	NXK-ACC-KIT-1RU	Nexus 3K/9K Fixed Accessory Kit, 1RU front and rear removal	4
1.3	NXA-PAC-350W-PE	Nexus NEBs AC 350W PSU - Port Side Exhaust	8
1.4	CAB-C13-C14-2M	Power Cord Jumper, C13-C14 Connectors, 2 Meter Length	8
1.5	NXA-FAN-30CFM-F	Nexus Fan, 30CFM, port side exhaust airflow	12
1.6	CON-SNT-N9348F	SNTC-8X5XNBD Nexus 9300 with 48p 100M/1G, 4p 10/25G S	4
1.7	SFP-10G-SR-S=	10GBASE-SR SFP Module, Enterprise-Class	20
1.8	QSFP-40G-SR-BD=	QSFP40G BiDi Short-reach Transceiver	16
		Nexus 48 cổng RJ45 10G	
2	N9K-C93108TC-EX	Nexus 9300 with 48p 10G BASE-T and 6p 100G QSFP28	2
2.1	NXOS-9.3.3	Nexus 9500, 9300, 3000 Base NX-OS Software Rel 9.3.3	2
2.2	NXK-ACC-KIT-1RU	Nexus 3K/9K Fixed Accessory Kit, 1RU front and rear removal	2
2.3	NXA-PAC-650W-PE	Nexus NEBs AC 650W PSU - Port Side Exhaust	4
2.4	CAB-C13-C14-2M	Power Cord Jumper, C13-C14 Connectors, 2 Meter Length	4
2.5	NXA-FAN-30CFM-F	Nexus Fan, 30CFM, port side exhaust airflow	8
2.6	CON-SNT-93108TCX	SNTC-8X5XNBD Nexus 9300 with 48p 10G BASE-T and 6p 10	2
2.7	QSFP-40G-SR-BD=	QSFP40G BiDi Short-reach Transceiver	8
3		FIREWALL FORTIGATE 501E	2
3.1	FG-501E	2 x 10GE SFP+ slots, 10 x GE RJ45 ports (including 1 x MGMT port, 1 X HA port, 8 x switch ports), 8 x GE SFP slots, SPU NP6 and CP9 hardware accelerated, 2x 240GB onboard SSD storage	2
3.2	FC-10-0501E-950-02-12	Unified Threat Protection (UTP) (24x7 FortiCare plus Application Control, IPS, AV, Web Filtering and Antispam, FortiSandbox Cloud)	2
3.3	SP-FG300E-PS	AC power supply	2
4	Chi phí triển khai		1

b. Bảng tiêu chuẩn kỹ thuật đối với mỗi thiết bị

A	Yêu cầu đối với Switch	
I	N9K-C9348GC-FXP	
1	CON-SNT-N9348F	SNTC-8X5XNBD Nexus 9300 with 48p 100M/1G, 4p 10/25G S
2	SFP-10G-SR-S=	10GBASE-SR SFP Module, Enterprise-Class
3	QSFP-40G-SR-BD=	QSFP40G BiDi Short-reach Transceiver
II	N9K-C93108TC-EX	

1	CON-SNT-93108TCX	SNTC-8X5XNBD Nexus 9300 with 48p 10G BASE-T and 6p 10
2	QSFP-40G-SR-BD=	QSFP40G BiDi Short-reach Transceiver
B	Yêu cầu kỹ thuật đối với Firewall	
1	Yêu cầu chung	Phải là thiết bị tường lửa chuyên dụng UTM (Unified Threat Management) Có khả năng hoạt động ở các chế độ NAT/route, transparent và sniffer
2	Interfaces	Tối thiểu 8 x GE RJ45 ports
3	Optional Interfaces	Hỗ trợ 10G SFP
4	Nguồn điện	2 nguồn
5	Firewall Throughput	>= 20 Gbps
6	NGFW	>= 5 Gbps
7	IPS Throughput	>= 7 Gbps

c) Bảng chào giá

STT	Mã sản phẩm	Mô tả sản phẩm	Số lượng	Đơn Giá	Thành Tiền
		Nexus 48 cổng RJ45 1G			
1	N9K-C9348GC-FXP	Nexus 9300 with 48p 100M/1GT, 4p 10/25G & 2p 40/100G QSFP28	4		
1.1	NXOS-9.3.3	Nexus 9500, 9300, 3000 Base NX-OS Software Rel 9.3.3	4		
1.2	NXK-ACC-KIT-1RU	Nexus 3K/9K Fixed Accessory Kit, 1RU front and rear removal	4		
1.3	NXA-PAC-350W-PE	Nexus NEBs AC 350W PSU - Port Side Exhaust	8		
1.4	CAB-C13-C14-2M	Power Cord Jumper, C13-C14 Connectors, 2 Meter Length	8		
1.5	NXA-FAN-30CFM-F	Nexus Fan, 30CFM, port side exhaust airflow	12		
1.6	CON-SNT-N9348F	SNTC-8X5XNBD Nexus 9300 with 48p 100M/1G, 4p 10/25G S	4		
1.7	SFP-10G-SR-S=	10GBASE-SR SFP Module, Enterprise-Class	20		
1.8	QSFP-40G-SR-BD=	QSFP40G BiDi Short-reach Transceiver	16		
		Nexus 48 cổng RJ45 10G			
2	N9K-C93108TC-EX	Nexus 9300 with 48p 10G BASE-T and 6p 100G QSFP28	2		
2.1	NXOS-9.3.3	Nexus 9500, 9300, 3000 Base NX-OS Software Rel 9.3.3	2		
2.2	NXK-ACC-KIT-1RU	Nexus 3K/9K Fixed Accessory Kit, 1RU front and rear removal	2		
2.3	NXA-PAC-650W-PE	Nexus NEBs AC 650W PSU - Port Side Exhaust	4		
2.4	CAB-C13-C14-2M	Power Cord Jumper, C13-C14 Connectors, 2 Meter Length	4		

2.5	NXA-FAN-30CFM-F	Nexus Fan, 30CFM, port side exhaust airflow	8		
2.6	CON-SNT-93108TCX	SNTC-8X5XNBD Nexus 9300 with 48p 10G BASE-T and 6p 10	2		
2.7	QSFP-40G-SR-BD=	QSFP40G BiDi Short-reach Transceiver	8		
3		FIREWALL FORTIGATE 501E (hoặc tương đương, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật nêu tại điểm b-Mục 1-Phần II)	2		
3.1	FG-501E	2 x 10GE SFP+ slots, 10 x GE RJ45 ports (including 1 x MGMT port, 1 X HA port, 8 x switch ports), 8 x GE SFP slots, SPU NP6 and CP9 hardware accelerated, 2x 240GB onboard SSD storage	2		
3.2	FC-10-0501E-950-02-12	Unified Threat Protection (UTP) (24x7 FortiCare plus Application Control, IPS, AV, Web Filtering and Antispam, FortiSandbox Cloud)	2		
3.3	SP-FG300E-PS	AC power supply	2		
4	Chi phí triển khai		1		
5	Chi phí bảo hành mở rộng và bản quyền (sau khi hết thời hạn bảo hành 1 năm)				
	Năm thứ ba				
	Năm thứ hai				
	Năm thứ ba				
Tổng chưa VAT (1+2+3+4)					
VAT (10%)					
Tổng có VAT					

d. Về chất lượng:

- + Hàng bán phải đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng, là hàng chính hãng.
- + Hàng bán phải có giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ) của hãng sản xuất cấp cho SHB, kèm theo: Part Number, Serial Number, phiếu bảo hành ... theo cấu hình cung cấp.
- + Phần mềm phải được cung cấp đầy đủ bản quyền sử dụng và tuân thủ đầy đủ các qui định bản quyền của hãng.
- + Hàng hóa được bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật theo tiêu chuẩn của hãng.

2. Yêu cầu về thương mại:

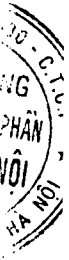
- a. **Đồng tiền chào giá:** Việt nam đồng.
- b. **Đồng tiền thanh toán:** Việt Nam đồng.
- c. **Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản vào tài khoản mở tại SHB.

d. Điều kiện giao hàng và lắp đặt:

Thời gian giao hàng và lắp đặt: 4-6 tuần kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.

Địa điểm giao hàng và lắp đặt: Tại Hà Nội

e. Yêu cầu về triển khai



- Hoàn thành công tác triển khai thay thế 06 Switch tại TTDL theo yêu cầu của SHB
- Hoàn thành công tác triển khai và chuyển đổi toàn bộ cấu hình của hệ thống Firewall Cisco ASA sang hệ thống Firewall mới trang bị thuộc phạm vi của HSCH này..

f. Điều kiện thanh toán:

Bên Mua thực hiện thanh toán cho Bên Bán theo quy định cụ thể như sau:

- Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B 30% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng và Bên B cung cấp cho Bên A đề nghị tạm ứng kèm theo bảo lãnh tạm ứng tương đương 30% giá trị hợp đồng.

- Đợt 3: Bên A thanh toán nốt giá trị còn lại cho Bên B sau khi Bên B hoàn thiện việc lắp đặt, cài đặt, cấu hình thiết bị, hồ sơ thanh toán gồm:

- Đề nghị thanh toán
- Biên bản nghiệm thu tổng thể hệ thống (có xác nhận của các đơn vị Bên A gồm: đại diện Khối CNTT, Trung tâm Mua sắm);
- Thư bảo lãnh bảo hành có giá trị tương đương 5% giá trị hợp đồng, thời hạn bảo lãnh 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu tổng thể thiết bị;
- Hóa đơn tài chính hợp lệ.

3. Điều kiện bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật.

a. Bảo hành:

Thiết bị được bảo hành miễn phí theo tiêu chuẩn nhà sản xuất trong thời gian bảo hành, thời gian bảo hành là 12 tháng được tính từ thời điểm nghiệm thu bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.

Trong thời gian bảo hành nếu có bất kỳ sự cố, hư hỏng thiết bị do lỗi nhà sản xuất gây lên thì Bên bán phải có trách nhiệm cử người đến kiểm tra, khắc phục, nếu không khắc phục được thì phải mang thiết bị đó đi bảo hành và phải có thiết bị thay thế tương đương cho Bên mua sử dụng trong thời gian chờ bảo hành.

Cơ chế bảo hành: Bảo hành theo cơ chế 8x5xNBD (8 giờ trong một ngày và 5 ngày trong một tuần).

b. Hỗ trợ kỹ thuật:

Bên bán cung cấp không hạn chế các dịch vụ hỗ trợ cho Bên mua bao gồm:

+ Hỗ trợ từ xa:

Bên bán hỗ trợ cho Bên mua trong việc xử lý các sự cố xảy ra, việc hỗ trợ này được thực hiện qua các phương tiện như điện thoại, email, fax...mà không hạn chế số lần yêu cầu hỗ trợ, thời gian đáp ứng là 8x5xNBD.

+ Hỗ trợ tại chỗ:

Đối với các sự cố phải xử lý tại chỗ thì cán bộ kỹ thuật của Bên bán phải có mặt tại địa điểm cung cấp thiết bị trong thời gian không quá 24h kể từ khi nhận được thông báo của bên A (bằng điện thoại, fax, email..).

+ Nếu việc khắc phục sự cố kéo dài quá 04 tiếng, Bên bán phải cung cấp thiết bị thay thế tạm thời để không làm gián đoạn công việc của Bên mua, thời gian hoàn trả thiết bị không quá 30 ngày. Khi sự cố được khắc phục Bên bán có trách nhiệm đổi lại thiết bị cho Bên mua. Trong trường hợp sự cố không khắc phục được thì Bên bán phải đổi miễn phí cho Bên mua thiết bị mới tương đương.

+ Cung cấp, sửa lỗi, cập nhật phiên bản mới của các phần mềm, firmware theo tiêu chuẩn của hãng nếu được SHB chấp nhận;

4. Nguyên tắc đánh giá, lựa chọn nhà thầu

SHB sẽ đánh giá, xem xét lựa chọn nhà thầu theo thứ tự ưu tiên như sau:

a. Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, năng lực, kinh nghiệm, thương mại của hồ sơ yêu cầu chào hàng.

b. Giá chào cạnh tranh nhất.

SHB sẽ tiến hành mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến để thương thảo các điều khoản liên quan đến việc thực hiện hợp đồng.

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI ✓



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Chu Hà

✓